

# QUAN ĐIỂM CỦA PLATON VỀ NGHỆ THUẬT

## THE PLATON'S VIEW OF ART

### Tóm tắt:

Bài viết trình bày khái quát quan điểm của Platon về cội nguồn cũng như bản chất của nghệ thuật, qua đó sẽ giúp chúng ta nhận thức về quá trình sáng tạo nghệ thuật với tư cách như là sự mô phỏng các ý niệm theo quan điểm Platon. Dẫn cho quan điểm của Platon về nghệ thuật cũng có những khía cạnh mang tính phiến diện vì được xây dựng trên học thuyết “ý niệm” của các nhà triết học duy tâm khách quan, nhưng nó cũng đem lại cho chúng ta một cách tiếp cận trong việc xem xét, đánh giá các tác phẩm nghệ thuật, nhất là chức năng của nghệ thuật mà Platon chỉ ra trong việc định hướng xây dựng con người hoàn mỹ.

*Từ khóa: ảo ảnh, cái đẹp, sự hồi tưởng, ý niệm, Plato.*

### Abstract:

The article presents an overview of Platon about the origin and nature of art. Thereby, it helps us to perceive the artistic creation process as the simulation of ideas follow the Platonic view. Although Platon's view of art has some unilateral aspects because it is built on the “idea” doctrine of objective idealistic philosophers, it also gives us an different approach in considering and evaluating work of arts. Especially, the function of art that Platon pointed out in the direction of building perfect people.

*Keywords: illusion, beauty, recollection, idea, Plato.*

**Ths. Lê Phương Anh Võ**

Khoa LLCT - Trường ĐHXD Miền Tây

Email: [lephuonganhvo@mtu.edu.vn](mailto:lephuonganhvo@mtu.edu.vn)

ĐT: 0938.113.484

### 1. Đặt vấn đề

Nhìn tổng quan thì mọi khái niệm, quan điểm quan trọng trong nghệ thuật đều có căn nguyên rất sâu rộng trong cả hệ thống nhận thức, triết lý, lịch sử, văn hóa.. của xã hội mà nó chịu sự phản ánh. Do đó, để hiểu được nó thì nhất thiết phải hình dung được bối cảnh xã hội tổng thể và nhất là những cơ sở triết lý quan trọng về mỹ học và nghệ thuật.

Chúng ta đều thấy rằng nền tảng văn minh phương Tây nói chung và nghệ thuật phương Tây nói riêng có liên quan rất chặt chẽ tới hệ thống tư tưởng triết lý từ thời Hy Lạp cổ đại. Trong hệ thống ấy thì tư tưởng của ba thầy trò Socrates, Platon và Aristotle đóng vai trò đặc biệt, với những quan điểm định hình cho lịch sử tư tưởng và nghệ thuật Hy Lạp nói riêng, phương Tây nói chung. Triết gia Socrates không để lại một tác phẩm cụ thể mà phần lớn những gì chúng ta biết về ông là do người học trò Platon ghi chép lại. Vì thế, việc tìm hiểu về Platon đặc biệt quan trọng, bởi Platon như là cầu nối của 3 thế hệ thầy trò. Có thể nói trong các lý thuyết về mỹ học và nghệ thuật ở phương Tây thì học thuyết của Platon là khởi điểm đáng kể nhất, cũng như có những ảnh hưởng sâu rộng cho đến tận ngày nay.

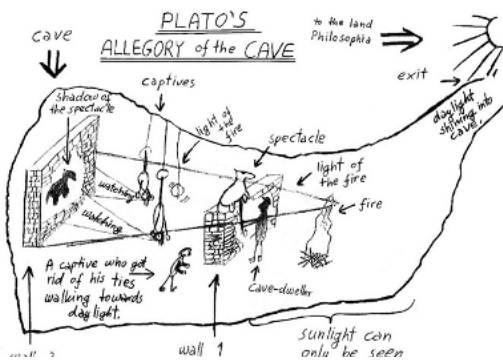
### 2. Nội dung

#### 2.1. Ngụ ngôn về cái hang (The Allegory of the Cave) và thế giới quan Platon

Triết học Platon đề cập đến rất nhiều vấn đề, nhưng một trong những quan điểm liên quan mật thiết đến lý luận về mỹ học và nghệ thuật là thế giới quan của ông, được thể hiện rõ qua câu chuyện “Ngụ ngôn về cái Hang” được viết trong tập VII của “Chính thể cộng hòa”.

Câu chuyện này hình dung loài người như là một bầy tù nhân bị trói chặt trong một hang động, quay mặt vào vách đá ở đáy động. Vì bị trói chặt, đám người không thể ngoái nhìn ra cửa hang, cũng không thể đi ra ngoài hang. (Hệ thống dây trói theo Platon là những hạn chế của

thể xác chúng ta bởi hệ thống giác quan của mình. Ngoài ra chúng ta còn bị trói buộc bởi tư tưởng, phong tục tập quán, ham muốn, nguy hiểm.. xem Hình 1).



Hình 1. Ngụ ngôn về cái hang[1]

Bên ngoài cửa hang là cả một thế giới. Thế giới này được Platon cho là chân, thiện, mỹ. Trong thế giới đó có vô số thứ hay ho, tốt đẹp, được Platon gọi là các Idea - chúng ta có thể hiểu như là các ý tưởng. Theo Platon thì tất cả các idea đều tuyệt đẹp và vĩnh cửu, bất biến....

Các vị thần là những sinh linh hay siêu nhân (đó chính là các triết gia - những người tù cởi được trói) có thể ra ngoài thế giới tự do nên biết tất cả về những ý niệm đó. Thương loài người bị cầm tù, các thần làm một số bản copy của một số ý tưởng đó để mang vào hang cho loài người xem. Những bản copy này có thể được coi như những con rối, hay búp bê, làm theo hình mẫu ngoài thế giới vĩnh hằng. Những con rối này được làm bằng các loại vật liệu nào đó, vì thế, chúng có tính vật chất, tính “thực” của chúng, nhưng đó là cái thực của con rối, khác với cái thực của hình mẫu lý tưởng. Từ một ý tưởng mẫu có thể làm ra muôn vàn con rối khác nhau, bằng những vật liệu khác nhau....

Tuy nhiên, do trong hang quá tối, cũng như có quá nhiều người bị trói, nên muốn cho mọi người cùng xem được các con rối, các thần làm một bức tường đằng sau các người bị cầm tù, đặt các con rối lên đó, rồi đốt một đồng lửa đằng sau, để cho bóng của các con rối được hắt lên tường. Đồng lửa này có thể coi như mặt trời mà ta biết. Nhờ ánh sáng của nó mà ta thấy được bóng của các con rối.

Theo cách hiểu thông thường thì các con rối chính là những vật, những objects trong thế giới mà ta gọi là tự nhiên khách quan. Ta có thể đoán biết về sự tồn tại của chúng, nhưng vì chúng nằm ngược sáng nên ta không thể nhìn rõ chúng, thứ mà ta thấy chỉ là cái bóng của chúng mà thôi. Và điều quan trọng nữa là bản thân những ảnh này rất khác nhau trong cảm nhận của mỗi người, phụ thuộc vào điều kiện chủ quan của từng người. Có thể nói mỗi sự vật chúng ta nhìn thấy là tổng hợp của 3 yếu tố: nguồn sáng, bản thân sự vật ngoài tự nhiên được thể hiện qua các con rối và hệ thống giác quan, cảm nhận chủ quan của mỗi người.

Tới đây, ta có thể nhận thức về thế giới quan 3 bậc của Platon:

- Thế giới vĩnh hằng với các idea mang tính chân, thiện, mỹ tồn tại vĩnh cửu, là mẫu mực của mọi sự vật trong tự nhiên.
- Thế giới tự nhiên, vật chất với những con rối, objects được các thần tạo ra từ các idea.
- Thế giới của các cái bóng của những con rối, là hình ảnh về những sự vật khách quan theo cảm nhận chủ quan của con người.

Thế thì, theo Platon, chỉ có thế giới lý tưởng, vĩnh hằng với các ý niệm của nó mới là chân lý. Cái đẹp của các ý niệm mới là *cái đẹp tuyệt đối*, và nó mang tính khách quan. Theo Platon: chính cái đẹp của đối tượng, tức của khách thể, đã cuốn hút người nhìn, và gây nên sự ham thích ở nơi người nhìn, tức nơi chủ thể. Như vậy, có nghĩa là: cái đẹp của đối tượng là có thật, độc lập với ta, và ở ngoài ta. Điều mà, 22 thế kỷ sau, Kant đã phủ định với tác phẩm *Phê phán năng lực phán đoán* (1790). Trong đó Kant chỉ ra rằng cái đẹp chỉ có giá trị chủ quan và không nằm trong đối tượng qua quan điểm “cái đẹp không nằm trên đôi má hồng người thiếu nữ, mà nằm trong đôi mắt kẻ si tình”.

Tiếp đến cái đẹp trong các bản sao chép. Các bản sao chép khác nhau có hàm chứa tỷ lệ giống ý niệm mẫu khác nhau, vì thế chúng cũng có độ đẹp xấu khác nhau. Bản nào càng giống ý niệm vĩnh hằng thì càng đẹp. Cái đẹp này mang nét tương đối, không hoàn hảo, nhưng cũng có

thể coi là một phần của cái đẹp thật, chứ không phải hoàn toàn tương đối kiểu chủ quan.

Cuối cùng là cái đẹp trong những cái bóng. Những cái bóng này là thể hệ sao chép thứ hai kể từ các ý niệm. Sau hai lần biến dạng, về nguyên tắc chúng sẽ ngày một xa rời hình mẫu lý tưởng. Tuy nhiên, chúng vẫn giữ phần trăm nào đó nét của hình mẫu lý tưởng. Càng giống hình mẫu bao nhiêu, chúng càng đẹp bấy nhiêu.

Tóm lại, theo Platon, cái đẹp của thế giới vật chất, kể cả các ảo ảnh là cái đẹp có thật, khách quan, do phần nào ý niệm được ẩn chứa trong đó, chứ không phải do cảm nhận chủ quan, tương đối của mỗi người. Tuy mỗi người sẽ cảm nhận về cái đẹp đó một cách khác nhau, dưới mức độ khác nhau, nhưng cái đẹp luôn mang tính phổ quát.

## 2.2. Nghệ thuật dưới cái nhìn của Platon

Từ quan niệm về các idea với tư cách là những sự tồn tại lý tưởng qua câu chuyện “Ngụ ngôn về cái Hang” nên khi xem xét về nghệ thuật thì Platon cho nó là những hoạt động có chủ đích của con người, có mục đích là thể hiện cái đẹp. Và với ông thì một sản phẩm nghệ thuật được xem là đẹp khi nó càng đến gần với càng gần với cái idea.

Về bản chất thì Platon xem nghệ thuật chỉ là sự mô phỏng (hay mô phỏng sự mô phỏng), các sự vật được các vị thần mô phỏng từ các ý niệm, con người chúng ta lại mô phỏng các sự vật để làm nên các công trình nghệ thuật. Nhưng mô phỏng trong nghệ thuật theo ông không đơn giản chỉ là sao chép các sự vật, mà nó phải gắn liền với hoạt động có mục đích của con người, biến cái thô thiển, xù xì của thế giới các sự vật thành sản phẩm đầy chất sáng tạo. Nghệ thuật trước hết là giá trị do con người tạo ra nhằm thỏa mãn nhu cầu thưởng thức cái đẹp và hoàn thiện năng lực nhận thức thế giới.

Nghệ thuật bắt đầu khi con người bị ám ảnh, điên loạn, bị đặt trong tình thế giằng co giữa hai thế giới - thế giới mà ta đang sống và thế giới mà ta chưa biết, nhưng khao khát hướng đến. Ám ảnh và điên loạn, theo Platon, là khí chất tạo

ra nguồn lực mạnh mẽ, thúc đẩy con người hành động.

Có hai dạng chính để làm ra một tác phẩm nghệ thuật như vậy. Platon gọi là Poiesis (nghệ thuật sáng tạo) và Mimesis (nghệ thuật sao chép tự nhiên). Hai loại nghệ thuật này là hai cách tiếp cận khác nhau tới cái đẹp trong vũ trụ quan Platon.

- *Poiesis – Nghệ thuật dưới dạng mô hình thần khải, mô hình trực tiếp từ idea lý tưởng*

Nghệ sỹ sáng tạo thực sự là những bậc trí giả. Họ cũng là người sống trong hang như những người khác nhưng không bị xiềng. Họ đi ra cửa động, quan sát được thế giới bên ngoài. Khi quay về, họ rất muốn tả lại cho những người bị xiềng xích kia thấy được là thế giới đó đẹp đẽ ra sao. Họ bèn bắt chước các vị thần, làm ra các con rối để truyền đạt.

Những tác phẩm của họ là mô hình về cái thực, được mô tả lại bởi những người được giác ngộ, đã nhìn thấy chân lý, nhằm giúp người ta hình dung ra thế giới lý tưởng đó. Cần lưu ý rằng bản thân chúng không phải sự thật, mà chỉ là lời kể về sự thật của người đã nhìn thấy nó.

Những con rối do các nghệ sỹ sáng tạo này làm ra có thể dưới dạng thi ca, tranh, tượng, nhạc, kiến trúc hay một thứ gì đó. Đôi khi nhiều loại vật liệu khác nhau có thể được dùng để diễn đạt cùng một loại ý tưởng. (Một khi đã nhìn thấy idea mẫu, bậc trí giả đó có thể làm hàng ngàn bản sao chép dưới nhiều hình thức khác nhau, tùy theo vật liệu mà anh ta có và năng lực của anh ta để mô phỏng lại idea gốc).

Bởi chúng là những sao chép trực tiếp từ thế giới lý tưởng nên về nguyên tắc nó có thể sánh ngang với những thực tại trong tự nhiên, và khi đó, bậc trí giả hay nghệ sỹ đó sánh ngang với các thần thánh. Có thể gọi cách tiếp cận nghệ thuật này là “cụ thể hóa một ý tưởng (idea) thành tác phẩm nghệ thuật”.

- *Mimesis – Nghệ thuật dưới dạng mô hình tinh chế, đúc rút từ những cái bóng.*

Nghệ sỹ mimesis cũng là người sống trong hang nhưng bị xiềng như những tù nhân khác chứ không được tự do như các poiesis. Tuy không ra được cửa hang, không thấy được các idea trực tiếp mà chỉ hình được bóng các con rói trên vách đá, nhưng anh ta cũng nhận ra được là trong các hình bóng cùng loại hiện trên vách hang thì có những cái đẹp hơn. Và anh ta nghiên cứu trong các hình bóng đó để rút ra một cái, hay những chi tiết gần với chuẩn mực nhất, đẹp nhất. Sản phẩm của anh ta không giống hoàn toàn bất kỳ một cái bóng nào từng có trên vách, mà hoàn hảo hơn tất cả vì nó chứa những đặc điểm chung của các cái bóng đó.

Như vậy, nghệ sỹ được gọi là mimesis cũng không sao chép tự nhiên một cách đơn thuần, mà anh ta khái quát hóa nó để thành một sản phẩm đậm đặc hơn, gần với chân, thiện, mỹ hơn. Kỹ thuật hay quy trình tạo tác của anh ta là quan sát một loạt hình ảnh cùng tên rồi bỏ đi những đặc điểm riêng, cụ thể của từng cái, tinh lọc ra cái chung, bản chất của cả họ. Cách tiếp cận này được coi là quá trình “trừu tượng hóa hay là khái quát hóa cái cụ thể để tạo thành cái chung mẫu mực”.

Platon cũng nhận thức rằng, điều nguy hiểm nhất của nghệ thuật là khi những sản phẩm của nó là những mô hình quá nét, quá đẹp, khiến người ta mê say và an tâm với chúng, và từ đó mất đi cái mong muốn được giải thoát, được ra ngoài hang động, để nhìn thấy cái chân lý tối thượng và vĩnh hằng ngoài cửa hang. Những kẻ say mê sản phẩm nghệ thuật là những kẻ mông muội khó thuyết phục nhất về tình trạng éch ngòi đáy giếng của họ và ít nhu cầu nhất về việc tìm tới cái chân thiện mỹ, vì sản phẩm nghệ thuật họ chiêm ngưỡng có những vẻ đẹp đã đủ thỏa mãn họ rồi.

Từ nhận thức về mối nguy hại đó, Platon rất khinh thường nghệ thuật. Đó là lí do sau này phần đông cho rằng thực tế thì Platon không đề cao nghệ thuật mà ngược lại ông có vẻ bài bác nghệ thuật thì đúng hơn, nó trái ngược với quan điểm của học trò ông là Aristotle, người đề cao nghệ thuật “sao chép”. [2; tr.2]

Ông khinh thường nghệ thuật bởi lẽ: *Thứ nhất*, mọi sản phẩm nghệ thuật, cho dù nó được mô phỏng trực tiếp từ idea lý tưởng, hay được đúc rút từ những hình bóng vô thường trên vách đá, thì nó vẫn chỉ như những con rói có thể rất giống thật nhưng không phải là thật, chỉ là “cái bóng của cái bóng” [3; tr.12]. Có nghĩa là nghệ thuật chuyển tải được phần nào cái đẹp, nhưng không chuyển tải được tính chân và thiện của Idea. Trong cuốn *Nhà nước lý tưởng*, Platon đã khẳng định: “Bất chước chỉ nắm được ảo ảnh chứ không nắm được chân lý. Hoạ sỹ không biết gì về nghệ thuật làm giầy vẫn có thể vẽ được cái giầy và người thợ giầy. Người xem tranh cũng chẳng hiểu về nghề đó, nhưng cũng có thể phán đoán được và tin rằng bức tranh đó có thật. Thi sỹ cũng chỉ biết bất chước dựa vào ngôn ngữ, các độc giả chỉ dựa vào chữ viết để phán đoán” [4; tr.108]; *Thứ hai*, thế giới vĩnh hằng còn biết bao điều khác, vô vàn idea khác không thể được mô phỏng hết. Vì vậy, theo Platon, nghệ thuật chân chính không phải là nỗ lực thể hiện gần đúng về đẹp của một idea, mà là làm cách nào để thức tỉnh nhân loại là thế giới chân thiện mỹ còn ở ngoài cửa hang. Vì thế, cách duy nhất và cũng là mục đích tối thượng mà ông khuyến cáo người nghệ sỹ khi sáng tạo nghệ thuật là phải tìm cách ra khỏi hang, tiếp cận với các idea chứ không chỉ tự hài lòng với các mô hình, vì đó chỉ là những cái bóng của các con rói thôi.

Có thể thấy, toàn bộ quan điểm về nghệ thuật và hoạt động sáng tạo nghệ thuật của Platon đều dựa trên nền tảng thế giới quan về những ý niệm thuần túy, linh hồn có trước hiện thực. Sự thể hiện của chúng ta trong quá trình sáng tạo nghệ thuật chẳng qua chỉ là sự hồi tưởng lại về các ý niệm. Vì thế, theo Platon thì chỉ có sự hồi tưởng chân thành, kiên nhẫn về những ý niệm thuần túy, người nghệ sỹ mới có cảm hứng, mới tiến lại gần được ý niệm vĩnh cửu và lúc đó tác phẩm của họ mới thể hiện được sự tinh túy và sâu sắc.

### 3. Kết luận

Quan điểm nghệ thuật của Platon dẫu cho có nhiều sự hạn chế và phiến diện, nhưng nó

cũng đem đến những ý nghĩa chính trị - xã hội quan trọng. Nó góp phần đưa lại một cách tiếp cận khác biệt về các khía cạnh của nghệ thuật, nhất là chức năng của nó. Bên cạnh đó thì ông cũng lưu ý và chỉ ra những khiếm khuyết, những mặt trái trong quá trình sáng tạo nghệ thuật để chúng ta có những sự điều chỉnh cho phù hợp. Trong tác phẩm “Nhà nước” - quyển X, 601b, khi đưa ra mô hình nhà nước lý tưởng thì Platon yêu cầu các hoạt động nghệ thuật phải được đặt dưới sự kiểm soát khắt khe của chính quyền,

#### **Tài liệu tham khảo**

[1].P.Đ.Tùng, “*Trong hang động của Platon*”, 28/11/2012. Địa chỉ: <http://soi.com.vn/?p=90549&cat=108>. [Truy cập ngày 01/3/2021].

[2]. N.T.Trang và L.P.A.Võ, *Tập bài giảng Mỹ học đại cương* - Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường đại học xây dựng Miền Tây, 2017.

[3]. Đ.D.Thanh, *Mỹ học đại cương*, Tp Hồ Chí Minh, Nxb. Tp Hồ Chí Minh, 2002.

[4]. C.Q.Tiền, *Tâm lý văn nghệ*, Tp Hồ Chí Minh, Nxb. Tp Hồ Chí Minh, 1991.

nhằm tránh cho trẻ thơ sớm bị sa ngã “theo gương những vị thần lấu cá, độc ác, tàn bạo, dối trá”. Với Platon thì nghệ thuật được xem như phương tiện giúp xây dựng hình ảnh con người kiểu mẫu, nơi đạo đức và thẩm mỹ, phẩm hạnh và cái Đẹp gắn bó mật thiết với nhau. Nghệ thuật không đem đến tri thức chân lý mà chỉ là sự thể hiện mà thôi, nhưng nó tác động lên tình cảm và hành vi con người, đó là vai trò và chức năng to lớn của nghệ thuật mà Platon muốn gửi gắm đến chúng ta.

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 3 năm 2021

**Khoa Lý Luận Chính Trị**

**Người viết**

Lê Phương Anh Võ